TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 50/2023/HNGĐ-ST
Ngày 30 - 5 - 2023
V/v ly hôn giữa chị L và anh T

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Quang;

Ông Nguyễn Thế Bình.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng - Thư ký tòa án nhân dân huyện N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Lê Duy Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 39/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2023 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1997 (vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn 1, xã Y, huyện T, Thành phố Hà Nội

- Bị đơn: Anh Trịnh Mạnh T, sinh năm 1994 (vắng mặt);

Địa chỉ: Xóm 20, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28 tháng 02 năm 2023, bản tự khai ngày 09/3/2023 và quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn chị Hoàng Thị L trình bày: Chị và anh Trịnh Mạnh T tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định vào ngày 13/4/2021. Sau khi kết hôn vợ chung sống bình thường đến tháng 12/2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm về tính cách, tư tưởng và sở thích dẫn đến thường xuyên cãi cọ nhau, vấn đề này cả hai đã cùng khắc phục nhưng không được, từ tháng 9/2022 chị lên Hà Nội làm ăn sinh sống, từ đó vợ chồng chị sống ly thân, thỉnh thoảng có liên lạc nói chuyện qua điện thoại nhưng mỗi lần nói chuyện lại cãi vã. Nay chị nhận thấy hôn nhân giữa chị và anh T không còn hạnh phúc, không thể hàn gắn đoàn tụ, nên làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị và anh Trịnh Mạnh T ly hôn.

Về con chung: Giữa chị và anh T không có con chung, hiện chị cũng không có thai nghén gì, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 11/5/2023 bị đơn anh Trịnh Mạnh T trình bày: Anh và chị Hoàng Thị L tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2021 tại UBND xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định. Quá trình vợ chồng chung sống không hạnh phúc, bất đồng quan điểm. Nay chị L làm đơn xin ly hôn anh đồng ý đề nghị Tòa án sớm giải quyết cho anh và chị L ly hôn.

Về con chung: Giữa anh và chị L không có con chung, nên không yêu cầu Toà án giải quyết

Về tài sản: Anh không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc thu thập các tài liệu có trong hồ sơ và quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng pháp luật Tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng: Các đương sự đã thực hiện đúng theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Xử cho ly hôn giữa chị Hoàng Thị L và anh Trịnh Mạnh T;

- Về án phí DSST: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án: Chị Hoàng Thị L phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn;

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các đương sự đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn T hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị L và anh Trịnh Mạnh T tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định và ngày 13/4/2021 nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp.

Quá trình vợ chồng chung sống thời gian đầu bình thường, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng không tìm được Tg nói chung, dẫn đến cãi chửi nhau, mặc dù cả hai đều khắc phục nhưng không được, từ cuối năm 2022 vợ chồng đã sống ly thân không đoàn tụ lại. Nay chị L và anh T đều xác định tình cảm vợ chồng đã đổ vỡ, không thể

tiếp tục chung sống với nhau được nữa, cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Xét thấy, cuộc hôn nhân giữa chị L và anh T không còn hạnh phúc, sống ly thân đã lâu, không có khả năng đoàn tụ, có duy trì mục đích hôn nhân cũng không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn anh Trịnh Mạnh T của chị Hoàng Thị L là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: Chị L và anh T không có con chung, hiện chị L cũng không có thai nghén gì, các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí DSST: Chị Hoàng Thị L phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Hoàng Thị L và anh Trịnh Mạnh T.

2. Về án phí DSST: Chị Hoàng Thị L phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị L đã nộp theo biên lai số 0004900 ngày 09 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Nam Định.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã Đ, huyện N;
- Lưu HS.

Nguyễn Thị Ánh